

Số: /KH-UBND

Phường Lê Chân, ngày 23 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường Lê Chân, giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân phường Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường công tác phòng, chống mại dâm theo hướng lấy phòng ngừa là trọng tâm; thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyên truyền, phòng ngừa xã hội, quản lý địa bàn, đấu tranh xử lý vi phạm và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; gắn với thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, giải quyết việc làm, giảm nghèo, bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội phường. Tăng cường quản lý địa bàn, nhất là tại khu công nghiệp, khu du lịch và trên môi trường mạng; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm; rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế phối hợp, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tiễn của phường và quy định của pháp luật hiện hành.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, cộng đồng dân cư; tập trung tại các địa bàn, lĩnh vực, nhóm đối tượng có nguy cơ cao phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ về y tế, tâm lý, xã hội, giáo dục nghề nghiệp, việc làm; lồng ghép với công tác phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục trên địa bàn phường.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý hoạt động trên môi trường mạng; nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm; kịp thời phòng ngừa, không để hình thành hoặc tái hình thành các tụ điểm, địa bàn phức tạp về mại dâm.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tăng cường phối hợp liên ngành; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý, thống kê, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

3. Chỉ tiêu

3.1. Hằng năm

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với đặc điểm địa bàn, nhóm đối tượng và được duy trì thường xuyên.

- Phần đầu 80% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn phường được tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.

- 100% tin tố giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường được tiếp nhận, xác minh, phân loại và xử lý kịp thời.

- 100% thông tin, phản ánh liên quan đến hoạt động mại dâm trên môi trường mạng được tiếp nhận, phân loại và xử lý theo thẩm quyền.

- Thực hiện công tác phòng, chống mại dâm ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp, thống kê và báo cáo kết quả thực hiện.

3.2. Đến năm 2030

- 100% văn bản chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống mại dâm thuộc thẩm quyền của phường được ban hành kịp thời, phù hợp quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn.

- Trên 95% cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn phường được rà soát, phân loại, quản lý và kiểm tra theo quy định.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm phường được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ phù hợp yêu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống mại dâm bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình thực tiễn và mô hình tổ chức chính quyền địa phương hiện hành.

- Tăng cường chuyên môn, nghiệp vụ; triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm gắn với các chương trình an sinh xã

hội, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Rà soát, củng cố và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành giữa ban, ngành, đoàn thể, đơn vị và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý vi phạm, hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của phường; phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm hằng năm; ưu tiên bố trí nguồn lực, đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ về truyền thông, phòng ngừa xã hội, quản lý địa bàn, kiểm soát hoạt động trên môi trường mạng, hỗ trợ can thiệp giảm hại, hòa nhập cộng đồng và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

2. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm

2.1. Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, giáo dục phòng, chống mại dâm phù hợp đặc điểm từng nhóm đối tượng, địa bàn và điều kiện thực tế; ưu tiên các đối tượng tại khu vực đô thị, khu du lịch, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu vực tập trung đông lao động di cư, thanh niên, sinh viên, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông (trực tiếp, gián tiếp, qua hệ thống thông tin cơ sở, báo, đài, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, pano, áp phích, tờ rơi...); đổi mới nội dung truyền thông theo hướng dễ hiểu, dễ tiếp cận; tập trung giáo dục lối sống lành mạnh, kỹ năng sống, sức khỏe tình dục; nâng cao hiệu quả truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm, bình đẳng giới, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới và ảnh hưởng tiêu cực của mại dâm đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong phòng, chống mại dâm thông qua việc phổ biến tài liệu, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho học sinh, sinh viên, thanh thiếu niên; bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống mại dâm cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong truyền thông và tư vấn; xây dựng, cung cấp tài liệu, dữ liệu, hình ảnh, video, ấn phẩm truyền thông; sử dụng trang thông tin điện tử, mạng xã hội của các sở, ngành, địa phương để phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, cảnh báo nguy cơ, phản ánh, tố giác hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

2.2. Công tác phòng ngừa xã hội

- Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch về bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống ma túy, phòng, chống tội phạm, mua bán người và các chương trình an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; chú trọng thực hiện các giải pháp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ vay vốn, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho phụ nữ, thanh niên, người lao động nhập cư, người lao động tại khu công nghiệp, khu kinh tế, khu vực cảng biển, khu du lịch và các nhóm có nguy cơ cao tham gia hoạt động mại dâm.

- Xây dựng môi trường sống, môi trường lao động và môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh tại cộng đồng dân cư, khu nhà trọ công nhân, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch, cơ sở lưu trú và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng dân cư, tổ dân phố và các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng ngừa xã hội, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý lưu trú và quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện; chủ động rà soát, phát hiện các địa bàn, cơ sở kinh doanh dịch vụ, khu vực có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm để kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý theo quy định; không để hình thành hoặc tái hình thành các tụ điểm phức tạp về mại dâm trên địa bàn phường.

- Đẩy mạnh công tác phòng ngừa hoạt động mại dâm trên môi trường mạng; tăng cường tuyên truyền, cảnh báo phương thức, thủ đoạn môi giới mại dâm thông qua mạng xã hội, nền tảng số, ứng dụng trực tuyến và các hội nhóm kín; nâng cao trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong phát hiện, cung cấp thông tin và xử lý vi phạm theo quy định.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể với lực lượng Công an, Quân sự, các đơn vị liên quan trong công tác quản lý địa bàn, quản lý hoạt động dịch vụ, lưu trú tại khu vực khu du lịch, tuyến giao thông trọng điểm, khu vực tập trung đông khách du lịch, người lao động ngoại tỉnh và người nước ngoài nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hoạt động mại dâm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan.

3. Phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm

3.1. Nâng cao năng lực, phát triển mạng lưới hỗ trợ

- Cùng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng phù hợp với đặc điểm địa bàn, điều kiện kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của phường; ưu tiên tại các khu vực đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu du lịch và địa bàn có nguy cơ cao phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Nâng cao năng lực cho các cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và các cơ quan, đơn vị có liên quan

trong việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại, tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm; phát triển các điểm tư vấn, hỗ trợ tại cộng đồng theo hướng thuận tiện tiếp cận, an toàn, bảo mật thông tin và không kỳ thị, phân biệt đối xử.

- Phát huy vai trò của mạng lưới cộng tác viên công tác xã hội, nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, tổ chức xã hội và các lực lượng tại cộng đồng trong công tác tuyên truyền, tiếp cận, tư vấn, hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao.

3.2. Tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ hỗ trợ

- Tăng cường các hoạt động tiếp cận cộng đồng, rà soát, nắm bắt nhu cầu hỗ trợ của người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao; thực hiện tư vấn, hỗ trợ, quản lý trường hợp và kết nối, chuyển gửi kịp thời đến các dịch vụ phù hợp, bảo đảm người có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ hỗ trợ thuận lợi, bình đẳng và an toàn.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động can thiệp giảm hại về phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tư vấn sức khỏe tâm thần, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; trợ giúp pháp lý, tư vấn học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ sinh kế, vay vốn và các hình thức trợ giúp phù hợp nhằm hỗ trợ người bán dâm ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

- Đa dạng hóa hình thức hỗ trợ thông qua tư vấn trực tiếp, tư vấn trực tuyến, đường dây nóng, tư vấn lưu động và các mô hình hỗ trợ dựa vào cộng đồng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong truyền thông, tư vấn và kết nối dịch vụ hỗ trợ; bảo đảm bí mật thông tin cá nhân, không kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người bán dâm.

- Lồng ghép hoạt động hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm với các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác của phường.

- Củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình hỗ trợ hiệu quả trong công tác can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm địa bàn và nguồn lực của địa phương.

3.3. Tăng cường hiệu quả phối hợp liên ngành

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong chia sẻ thông tin, quản lý trường hợp, chuyển gửi và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ về y tế, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, trợ giúp xã hội, tư vấn tâm lý và trợ giúp pháp lý đối với người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các tổ chức xã hội trong việc mở rộng phạm vi tiếp cận, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; đấu tranh, triệt phá và xử lý các vi phạm trong phòng, chống mại dâm

4.1. Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn có nguy cơ phát sinh mại dâm

- Chủ động nắm tình hình, thường xuyên rà soát, phân loại, xác định các tuyến, địa bàn, khu vực, lĩnh vực có nguy cơ cao hoặc diễn biến phức tạp về tệ nạn mại dâm, nhất là tại khu vực đô thị, khu du lịch, khu kinh tế, địa bàn giáp ranh và trên môi trường mạng để có biện pháp quản lý, phòng ngừa phù hợp.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm như cơ sở lưu trú, karaoke, massage, bar, pub, vũ trường, căn hộ cho thuê ngắn hạn và các loại hình dịch vụ nhạy cảm khác; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tăng cường kiểm soát, phát hiện và xử lý các hoạt động quảng cáo, môi giới mại dâm trá hình trên mạng xã hội, nền tảng số, ứng dụng trực tuyến và các hội nhóm trên không gian mạng; phối hợp xử lý, yêu cầu gỡ bỏ các nội dung vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm phường; tăng cường kiểm tra liên ngành theo chuyên đề, theo địa bàn trọng điểm, nhất là trong mùa du lịch, dịp lễ, tết và thời điểm tập trung đông khách du lịch, người lao động ngoại tỉnh.

4.2. Công tác đấu tranh, triệt phá

- Tăng cường phối hợp với lực lượng Công an và cơ quan liên quan trong tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý thông tin, tố giác, tin báo và phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; bảo đảm mọi thông tin được xử lý kịp thời, đúng quy định.

- Chủ động phát hiện, đấu tranh, triệt phá các tụ điểm, đường dây, ổ nhóm, tổ chức môi giới, chứa chấp, bảo kê mại dâm; tập trung đấu tranh với các phương thức, thủ đoạn hoạt động mới, tinh vi, hoạt động mại dâm trên môi trường mạng, hoạt động có tổ chức, liên tỉnh, xuyên biên giới hoặc có yếu tố nước ngoài.

4.3. Công tác xử lý và phòng ngừa tái phạm

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương trong xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm bảo đảm nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

- Thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái phạm; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân có liên quan; kịp thời xử lý các địa bàn, cơ sở, tụ điểm phức tạp về mại dâm.

5. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện

- Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, cộng tác viên, tuyên truyền viên và lực lượng trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống mại dâm; chú trọng kỹ năng quản lý địa bàn, tiếp cận cộng đồng, hỗ trợ đối tượng, thu thập thông tin và xử lý hoạt động mại dâm trên môi trường mạng.

- Cập nhật tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và yêu cầu thực tiễn trong công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

6. Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu và ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác phòng, chống mại dâm

- Tăng cường công tác khảo sát, thu thập thông tin, đánh giá tình hình tệ nạn mại dâm, đặc điểm nhóm đối tượng, nhu cầu hỗ trợ và hiệu quả các mô hình can thiệp, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng nhằm phục vụ công tác tham mưu, xây dựng chính sách và triển khai giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của phường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý địa bàn, theo dõi, tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình và thống kê, báo cáo công tác phòng, chống mại dâm; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát và phối hợp liên ngành theo quy định.

7. Công tác giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện để chấn chỉnh hoặc đề xuất giải pháp xử lý phù hợp.

- Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; bảo đảm việc tổng hợp, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện công tác phòng, chống mại dâm được thực hiện đầy đủ, kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và xây dựng chính sách.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo giai đoạn và hằng năm; đánh giá hiệu quả các mô hình, giải pháp can thiệp, hỗ trợ, quản lý địa bàn và công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống mại dâm để kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của phường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác theo dõi, giám sát, cập nhật, quản lý dữ liệu và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; từng bước nâng cao hiệu quả công tác dự báo tình hình, quản lý địa bàn và phối hợp liên ngành trong phòng, chống mại dâm.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống mại dâm; đồng thời xem xét trách nhiệm đối với phòng, ban, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý để phát sinh tình hình phức tạp về tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Ủy ban nhân dân phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

2. Nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan thuộc lĩnh vực y tế, bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS, giảm nghèo, an sinh xã hội, phòng, chống tội phạm và phòng, chống tệ nạn xã hội.

3. Nguồn tài trợ, viện trợ, huy động xã hội hóa và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch phòng chống mại dâm 5 năm, hàng năm của Ủy ban nhân dân phường; phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống mại dâm theo các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể và đơn vị có liên quan tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai công tác phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức tuyên truyền, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

- Phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể và đơn vị có liên quan trong việc hướng dẫn triển khai công tác phòng ngừa mại dâm và phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại, hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm khi có chỉ đạo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động Đoàn kiểm tra liên ngành về phòng, chống mại dâm theo quy định; xây dựng kế hoạch, tăng cường kiểm tra (theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất) đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

- Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân phường về Sở Y tế và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, vui chơi giải trí và các loại hình dịch vụ có nguy cơ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp với các cơ quan liên quan kịp thời phát hiện, ngăn ngừa vi phạm pháp luật về mại dâm.

- Chủ trì triển khai các hoạt động tư vấn nghề nghiệp, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ sinh kế và thực hiện các chính sách hỗ trợ phù hợp đối với người bán dâm, người có nguy cơ cao nhằm hỗ trợ ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong hoạt động tư vấn hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản và các hoạt động phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phòng ngừa nguy cơ cho học sinh, thanh thiếu niên.

- Phối hợp hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, theo dõi, tổng hợp dữ liệu và tuyên truyền về phòng, chống mại dâm; phối hợp xử lý thông tin vi phạm trên môi trường mạng theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Công An phường

- Tiếp nhận, xác minh, phân loại và xử lý kịp thời các tin tố giác, tin báo, khiếu nại về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

- Chủ trì triển khai các biện pháp đấu tranh, triệt phá các tụ điểm mại dâm, đường dây, tổ chức môi giới mại dâm, chứa mại dâm, bảo kê mại dâm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Tăng cường quản lý địa bàn, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phòng ngừa xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống mại dâm; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và hệ thống thông tin cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Đa dạng hóa hình thức truyền thông (trực tiếp, gián tiếp, qua hệ thống thông tin cơ sở, báo, đài, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, pano, áp phích, tờ rơi...).

4. Ban Chỉ huy Quân sự phường

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an, các phòng, ban, đơn vị liên quan trong công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn; chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm tại các địa bàn trọng điểm về an ninh, trật tự theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp triển khai các hoạt động phòng ngừa xã hội, quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu vực tập trung đông người lao động, người từ địa phương khác đến làm việc, lưu trú; tham gia phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội phát sinh liên quan đến mại dâm theo quy định.

5. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm và phối hợp theo dõi việc triển khai thi hành các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường.

6. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân phường xây dựng dự toán, cấp kinh phí cho hoạt động phòng, chống mại dâm và hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành phường về công tác phòng, chống mại dâm; hướng dẫn sử dụng kinh phí đúng quy định hiện hành.

7. Đề nghị Cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống mại dâm; tích cực tham gia phòng ngừa xã hội, xây dựng gia đình, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư an toàn, lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm.

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ người có nguy cơ cao, người bán dâm hòa nhập cộng đồng; lồng ghép nội dung phòng, chống mại dâm với các phong trào, cuộc vận động và chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo, bình đẳng giới, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và phường, chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các chương trình, kế hoạch về phòng, chống mại dâm trên địa bàn phường; kịp thời phản ánh, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

7. Các Tổ dân phố

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật qua các nhóm Zalo cộng đồng của tổ dân phố về công tác phòng, chống mại dâm, tệ nạn xã hội.

- Tăng cường nắm bắt tình hình và thông tin kịp thời đến các đơn vị liên quan thuộc phường về tệ nạn xã hội trên địa bàn (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm, trên địa bàn phường Lê Chân giai đoạn 2026-2030. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Ủy ban nhân dân phường để xử lý, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Phòng Kinh tế - Hạ tầng và đô thị phường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Văn phòng HĐND&UBND phường;
- Công an phường;
- Ban Chỉ huy quân sự phường;
- Cơ quan MTTQ Việt Nam phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH, Đ.T.Phương.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Việt Anh